

**DANH SÁCH KHAI GIẢNG LỚP CHỨNG CHỈ A**  
**PHÒNG: B4.101 - GV: VÕ VĂN BẦY**  
**KHAI GIẢNG: 23/11/2015 - KẾT THÚC: 01/01/2016**  
**THỜI GIAN: 17H30 -20H30**

| STT | Mã HV       | Họ tên lót          | Tên    | Phái | Ngày sinh  | Nơi sinh   | Ghi chú |
|-----|-------------|---------------------|--------|------|------------|------------|---------|
| 1   | 1502AHC9/17 | Lê Hải              | Ân     | Nam  | 30/12/1996 | Tây Ninh   |         |
| 2   | 1502AHC9/09 | Lê Thị Kim          | Anh    | Nữ   | 22/01/1997 | Bình Dương |         |
| 3   | 1502AHC9/45 | Võ Thị Xuân         | Anh    | Nữ   | 16/04/1995 | Ninh Thuận |         |
| 4   | 1502AHC9/14 | Nguyễn Thị Kim      | Chi    | Nữ   | 17/10/1996 | Long An    |         |
| 5   | 1502AHC9/13 | Mai Thị Thu         | Chung  | Nữ   | 02/07/1996 | Bình Định  |         |
| 6   | 1502AHC9/30 | Nguyễn Ngọc Kim     | Cương  | Nữ   | 20/09/1996 | Bình Dương |         |
| 7   | 1502AHC9/12 | Trương Thị          | Đào    | Nữ   | 05/08/1995 | Quảng Ngãi |         |
| 8   | 1502AHC9/31 | Nguyễn Thị          | Diệu   | Nữ   | 10/12/1995 | Quảng Nam  |         |
| 9   | 1502AHC9/18 | Nguyễn Thị Ngọc     | Dung   | Nữ   | 07/10/1997 | Bình Dương |         |
| 10  | 1502AHC9/35 | Nguyễn Thanh        | Dương  | Nam  | 16/06/1996 | Bình Dương |         |
| 11  | 1502AHC9/16 | Trần Thanh          | Duy    | Nam  | 04/10/1995 | Tây Ninh   |         |
| 12  | 1502AHC9/05 | Nguyễn Thị Hạnh     | Duyên  | Nữ   | 24/08/1997 | Bình Dương |         |
| 13  | 1502AHC9/06 | Đỗ Thị Hồng         | Gám    | Nữ   | 24/11/1997 | Bình Dương |         |
| 14  | 1502AHC9/28 | Lê Thị Thu          | Hà     | Nữ   | 10/01/1997 | Bình Phước |         |
| 15  | 1502AHC9/44 | Trịnh Minh          | Hằng   | Nữ   | 09/11/1996 | Ninh Thuận |         |
| 16  | 1502AHC9/10 | Trần Thúy           | Hằng   | Nữ   | 01/07/1997 | Bình Dương |         |
| 17  | 1502AHC9/11 | Nguyễn Thị          | Hiền   | Nữ   | 22/09/1997 | Bình Dương |         |
| 18  | 1502AHC9/22 | Nguyễn Nhật         | Hiếu   | Nam  | 26/08/1995 | Bình Dương |         |
| 19  | 1502AHC9/39 | Đinh Thị            | Hoài   | Nữ   | 25/01/1995 | Sông Bé    |         |
| 20  | 1502AHC9/40 | Nguyễn Ngọc         | Huyền  | Nữ   | 31/08/1996 | Bình Dương |         |
| 21  | 1502AHC9/46 | Trương Diễm         | Huyền  | Nữ   | 04/03/1997 | Ninh Thuận |         |
| 22  | 1502AHC9/43 | Nguyễn Thị Hồng     | Lê     | Nữ   | 15/08/1995 | Bình Dương |         |
| 23  | 1502AHC9/26 | Nguyễn Hoàng Phương | Linh   | Nữ   | 07/06/1997 | Bình Dương |         |
| 24  | 1502AHC9/27 | Nguyễn Đoàn Tuyết   | Ngân   | Nữ   | 10/11/1997 | Bình Dương |         |
| 25  | 1502AHC9/04 | Trần Thái Hoàng     | Ngân   | Nữ   | 07/10/1997 | Bình Dương |         |
| 26  | 1502AHC9/41 | Biện Thành          | Nghiệp | Nam  | 05/08/1994 | Bình Dương |         |
| 27  | 1502AHC9/01 | Lê Thị Quỳnh        | Như    | Nữ   | 23/10/1996 | Tp.HCM     |         |
| 28  | 1502AHC9/19 | Nguyễn Diễm         | Phúc   | Nữ   | 08/02/1997 | Bình Dương |         |
| 29  | 1502AHC9/24 | Nguyễn Huyền        | Phương | Nữ   | 01/09/1997 | Bình Dương |         |
| 30  | 1502AHC9/23 | Phạm Thái           | Quan   | Nam  | 02/07/1996 | Đồng Nai   |         |
| 31  | 1502AHC9/37 | Lê Thành            | Quân   | Nam  | 17/10/1994 | Bình Dương |         |
| 32  | 1502AHC9/42 | Huỳnh Thái          | Son    | Nữ   | 01/01/1994 | Bình Định  |         |
| 33  | 1502AHC9/03 | Nguyễn Trung        | Thắng  | Nam  | 27/01/1996 | Bình Dương |         |

| STT | Mã HV       | Họ tên lót        | Tên   | Phái | Ngày sinh  | Nơi sinh   | Ghi chú |
|-----|-------------|-------------------|-------|------|------------|------------|---------|
| 34  | 1502AHC9/20 | Mai Thị           | Thảo  | Nữ   | 12/10/1997 | Bình Dương |         |
| 35  | 1502AHC9/29 | Nguyễn Văn        | Thọ   | Nam  | 25/11/1997 | Bình Dương |         |
| 36  | 1502AHC9/38 | Trần Thị Cẩm      | Thu   | Nữ   | 06/11/1995 | Tây Ninh   |         |
| 37  | 1502AHC9/02 | Đàm Minh          | Thư   | Nữ   | 04/11/1996 | Bình Dương |         |
| 38  | 1502AHC9/07 | Nguyễn Minh       | Thuận | Nam  | 23/04/1997 | Bình Dương |         |
| 39  | 1502AHC9/08 | Từ Thị Thanh      | Thủy  | Nữ   | 18/11/1996 | Bình Dương |         |
| 40  | 1502AHC9/21 | Đặng Thị Thanh    | Thủy  | Nữ   | 11/07/1996 | Sông Bé    |         |
| 41  | 1502AHC9/34 | Nguyễn Phạm Mai   | Trâm  | Nữ   | 14/06/1995 | Bình Dương |         |
| 42  | 1502AHC9/33 | Ngô Thị Mộng      | Trinh | Nữ   | 02/10/1995 | Bình Dương |         |
| 43  | 1502AHC9/25 | Nguyễn Phạm Thanh | Vân   | Nữ   | 01/07/1997 | Tp.HCM     |         |
| 44  | 1502AHC3/48 | Phan Thị          | Vi    | Nữ   | 22/12/1996 | Đắk Lắk    |         |
| 45  | 1502AHC9/36 | Trần Lâm          | Vũ    | Nam  | 18/02/1995 | Bình Dương |         |
| 46  | 1502AHL5/01 | Nguyễn Hoài       | Vy    | Nữ   | 30/11/1996 | Bình Dương |         |

Danh sách này có 46 học viên